

Số: 86/2020/QĐST-DS

*Hòa Bình, ngày 05 tháng 08 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 07 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 261/2019/TLST- DS ngày 13 tháng 12 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân VM

Địa chỉ: Số 129B, quốc lộ 1A, ấp 15, xã VM B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị PH Kim, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Thanh Sử, chức vụ: Giám đốc  
- Quỹ tín dụng nhân dân VM (Văn bản ủy quyền ngày 28/4/2020). Ông Sử có mặt

- Bị đơn: Bà Trương Thị Thu H, sinh năm 1961

Và Ông Lê Thanh T, sinh năm 1961

Cùng địa chỉ: Ấp An Nghiệp, xã VM B, huyện Hòa Bình, Bạc Liêu

Người đại diện theo ủy quyền của bà H: Ông Lê Thanh T, sinh năm 1961

Địa chỉ: Ấp An Nghiệp, xã VM B, huyện Hòa Bình, Bạc Liêu

(Văn bản ủy quyền ngày 28/02/2020)

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Bà Trương Thị Thu H và ông Lê Thanh T có nghĩa vụ thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân VM số tiền tính đến ngày 28/7/2020 là 2.295.965.000 đ (Trong đó tiền vay gốc là 1.400.000.000đ và tiền lãi tính đến ngày 28/7/2020 là 895.965.000đ)

Kể từ ngày 29/7/2020, ông T, bà H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất

cho vay theo từng thời kỳ của Quỹ tín dụng nhân dân VM cho vay thì lãi suất mà ông T, bà H vay phải tiếp tục thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân VM cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Quỹ tín dụng nhân dân VM .

Trường hợp ông T, bà H không thanh toán được nợ thì Quỹ tín dụng nhân dân VM có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là giá trị quyền sử dụng diện tích 16.881 m<sup>2</sup>, loại đất : Đất trồng lúa tọa lạc tại ấp An Nghiệp, xã VM B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, thuộc thửa đất số 109, tờ bản đồ số 08, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 927708 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình, Tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 23/11/2010 do ông Lê Thanh T đứng tên trừ đi phần diện tích nhà mồ ngang 9,5 m dài 8,5 m, bên trong có hai cái mã có vị trí và số đo như sau:

Hướng nam giáp với đất ông Lê Thanh T có số đo: 9,5m

Hướng Bắc giáp với đất bà Lê Thị Nhành có số đo: 9,5m

Hướng Đông giáp với đất ông Lê Thanh T có số đo: 8,5m

Hướng Tây giáp với đất ông Lê Thanh T có số đo: 8,5m

2.2. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 400.000 đồng, Quỹ tín dụng nhân dân VM tự nguyện chịu toàn bộ, Quỹ tín dụng nhân dân VM đã dự nộp 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), đã chi hết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Lê Thanh T, bà Trương Thị Thu H phải chịu 19.479.825 đồng, Quỹ tín dụng nhân dân VM phải chịu 19.479.825 đồng. Quỹ tín dụng nhân dân VM đã dự nộp 30.000.000 đồng tại biên lai thu số 0005885 ngày 13/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được đối trừ, Quỹ tín dụng nhân dân VM được hoàn lại 10.520.175 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**LÊ THỊ NAM**